

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM MÔN NGỮ VĂN -LỚP 11
KIỂM TRA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 -2024

I. ĐỌC HIẾU

| Câu | Nội dung cần đạt | Điểm |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 1 | Ngôi kệ thứ 1 | 0,5 |
| 2 | Các từ ngữ miêu tả trăng đầu tháng: <i>tái ngắt, ánh sáng loè nhoè, chập chờn, sáng trong</i> | 0,5 |
| 3 | - Biện pháp tu từ so sánh: <i>mảnh trăng</i> được so sánh với <i>mảnh bạc</i> - Tác dụng: + Tăng tính gợi hình, gợi cảm, sinh động, hấp dẫn cho câu văn + Gợi ra vẻ đẹp trong sáng, lung linh của ánh trăng. Vẻ đẹp thơ mộng của thiên nhiên. + Sự nhạy cảm, tinh tế và tình yêu thiên nhiên của tác giả. | 1,0 |
| 4 | - Vẻ đẹp của người chiến sĩ: lạc quan, lanh lợi - Nhận xét: giữa những năm tháng bom đạn ác liệt, người chiến sĩ lái xe vẫn cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, vẻ đẹp của người con gái đi nhò xe. Chính tâm hồn lanh lợi và niềm lạc quan ấy là nguồn sức mạnh để người lính vượt qua bom đạn, thử thách để chiến đấu và chiến thắng quân thù. | 1,0 |
| 5 | Vẻ đẹp ngoại hình của nhân vật Nguyệt: - Mái tóc thơm ngát, dày và trẻ trung - Khuôn mặt tươi mát ngời lên và đẹp lạ thường -> Vẻ đẹp của Nguyệt được soi chiếu bởi ánh trăng. Thiên nhiên và con người hòa quyện vào nhau -> vẻ đẹp lanh lợi | 1,0 |
| | | |

II. VIẾT

| Nội dung cần đạt | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>Thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>Kết bài</i> khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| b. Xác định được vấn đề nghị luận: Nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ trích trong bài <i>Truyện cổ nước mình</i> | 0,5 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp tốt giữa lí lẽ và dẫn chứng, Đảm bảo được các yêu cầu sau: | 0,5 |

| | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| * Giới thiệu vấn đề nghị luận: Tóm tắt thơ đầu trong bài <i>Truyện cổ nước mình</i> | 0,5 |
| <ul style="list-style-type: none"> * Phân tích nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ - Nội dung <ul style="list-style-type: none"> + Tình yêu với truyện cổ của dân tộc được bộc lộ trực tiếp + Vẻ đẹp của truyện cổ: thương người, tình nghĩa thủy chung, nhân hậu... + Triết lí sống cao đẹp trong Truyện cổ: ở hiền gặp lành + Truyện cổ là sợi dây kết nối các thế hệ: quá khứ, hiện tại và tương lai. -> Chuyện cổ mang đến cho con người niềm tin, sức mạnh, lòng hướng thiện... | 2.5 |
| <ul style="list-style-type: none"> - Nghệ thuật: <ul style="list-style-type: none"> + Thể thơ lục bát + Chất liệu văn hóa dân gian + Giọng thơ ngọt ngào, sâu lắng | 1.0 |
| d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ | 0,5 |